ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC QUỐC GIA-HCM
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
*

Số 35-QĐ/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ thông tin nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 125-QĐ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Quy định chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Căn cứ Quyết định số 463-QĐ/ĐU ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Đảng ủy Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) về chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

- Căn cứ Quyết định số 306-QĐ/ĐU ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Đảng ủy ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế làm việc của Đảng ủy ĐHQG-HCM lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025;

- Căn cứ Quyết định số 250-QĐ/ĐU ngày 29 tháng 10 năm 2023 của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM ủy quyền cho Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ thông tin được quyền quyết định kết nạp và khai trừ đảng viên;

- Căn cứ Quyết định số 300-QĐ/ĐU ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM về việc ủy quyền quyết định công nhận đảng viên chính thức;

- Căn cứ Chỉ thị số 08-CT/ĐU ngày 07 thán 11 năm 2023 của Đảng ủy ĐHQG-HCM về một số nội dung tăng cường thực hiện sự lãnh đạo toàn diện của Ban Chấp hành đảng bộ cơ sở trực thuộc;

- Căn cứ Công văn số 467-CV/VPĐU ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Văn phòng Đảng ủy ĐHQG-HCM về việc gửi ý kiến đóng góp đối với Quy chế làm việc của các cơ sở đảng;

- Căn cứ kết luận cuộc họp Đảng ủy ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc sửa đổi Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, nhiệm kỳ 2020-2025,

ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ thông tin nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Điều 2: Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc và các cá nhân, các tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3: Quyết định này thay thế Quyết định số 14-QĐ/ĐU ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ thông tin.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Đảng ủy ĐHQG-HCM,
- UBKT Đảng ủy ĐHQG-HCM,
- Các đồng chí trong BCH Đảng bộ,
- Hiệu trưởng,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các tổ chức Đoàn thể,
-Lưu ĐU.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ

ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Vũ Đức Lung

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ thông tin
nhiệm kỳ 2020 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 35-QĐ/ĐU ngày 26/8/2024
của Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin)

CHƯƠNG I
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Chức năng

Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin (sau đây gọi tắt là Đảng ủy Trường) là Đảng ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy ĐHQG-HCM; là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng bộ giữa hai kỳ đại hội. Đảng uỷ lãnh đạo toàn diện việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ chính trị của Trường bằng Nghị quyết và thông qua hoạt động của Đảng ủy, của Ban Thường vụ và từng đảng ủy viên được phân công phụ trách các đơn vị, đoàn thể. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2020-2025; lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị và các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động; xây dựng đảng bộ, chi bộ và đơn vị trong sạch, vững mạnh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Đảng ủy

Đảng ủy có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

A. Nhiệm vụ:

1. Chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo mọi mặt công tác của Đảng bộ giữa 2 kỳ đại hội.

2. Tổ chức, quán triệt và cụ thể hóa các Nghị quyết, chủ chương của cấp trên (Trung ương, Thành phố Hồ Chí Minh, ĐHQG-HCM) hoặc các chương trình công tác của Đảng bộ Trường.

3. Quyết định những chủ trương, biện pháp lãnh đạo nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Trường Đại học CNTT và lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

4. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh

- Lãnh đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, công tác chuyên môn của đơn vị đảm bảo đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động.

- Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động nêu cao trách nhiệm, tinh thần phục vụ, phát huy tính chủ động, sáng tạo, đổi mới lề lối, phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Lãnh đạo xây dựng và thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở ở đơn vị, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn của đơn vị. Nêu cao tinh thần cảnh giác, ý thức xây dựng nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước, đơn vị, Nhân dân.

5. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng

- Chú trọng công tác chính trị, tư tưởng, tăng cường giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; lãnh đạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động; phát huy truyền thống yêu nước, xây dựng tinh thần đoàn kết, phát huy dân chủ, hợp tác và giúp đỡ nhau; kịp thời nắm bắt, giải quyết tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động.

- Thường xuyên phổ biến, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của đơn vị để cán bộ, đảng

viên, viên chức, người lao động nắm vững, chấp hành; bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực công tác, phẩm chất đạo đức cho cán bộ, đảng viên.

- Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

6. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ

- Lãnh đạo thực hiện chủ trương về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy; xây dựng, thực hiện nghiêm quy chế hoạt động của đơn vị.

- Lãnh đạo công tác cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý, nhất là công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; nhận xét, đánh giá; bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển; khen thưởng, kỷ luật. Quan tâm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ giỏi có năng lực nổi trội, đạo đức tốt.

- Đề xuất, kiến nghị cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức và cán bộ của đơn vị theo thẩm quyền.

- Thảo luận và thông qua các báo cáo định kỳ và nội dung công tác của Ban Thường vụ và các Ban của Đảng ủy.

- Giới thiệu, đề nghị Đảng ủy ĐHQG-HCM bổ sung Đảng ủy viên khi khuyết theo quy định của Điều lệ Đảng, đề xuất ý kiến để cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức và cán bộ thuộc thẩm quyền của cấp trên quản lý.

- Lãnh đạo việc xây dựng và thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của Đảng bộ trường và của chính quyền.

7. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên trong thực hiện Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nhất là, các chủ trương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trách nhiệm nêu gương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, những điều đảng viên không được làm.

- Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước. Xem xét thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời.

8. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội

- Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội trong Trường xây dựng tổ chức trong sạch, vững mạnh; thực hiện có hiệu quả nghị quyết và điều lệ của mỗi tổ chức; phát huy quyền làm chủ của đoàn viên, hội viên, người lao động, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên nắm bắt, lắng nghe, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên, người lao động; nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát.

- Định kỳ (6 tháng, 1 năm) hoặc đột xuất cấp ủy làm việc với các tổ chức chính trị - xã hội để nắm tình hình hoạt động và kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo.

9. Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng, đảng viên

- Đề ra chủ trương, nhiệm vụ và biện pháp xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; chủ động đấu tranh và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực, biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy.

- Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị; tạo điều kiện để đảng viên nâng cao trình độ về mọi mặt.

- Tăng cường công tác quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ cụ thể và tạo điều kiện cho đảng viên hoàn thành nhiệm vụ được giao; đảng viên đang công tác thường

xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú. Kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động có thành tích xuất sắc; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Làm tốt công tác tạo nguồn và nâng cao chất lượng phát triển đảng viên, chú trọng phát triển đảng viên từ đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, quần chúng ưu tú.

- Xây dựng cấp uỷ có đủ phẩm chất, năng lực, được đảng viên và quần chúng tín nhiệm; thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho cấp uỷ viên. Thực hiện chủ trương bí thư Đảng uỷ đồng thời là chủ tịch hội đồng trường.

- Thực hiện thí điểm việc kết nạp Đảng theo Quyết định số 250-QĐ/ĐU ngày 29/10/2023 của Đảng ủy ĐHQG-HCM về ủy quyền quyền quyết định kết nạp đảng viên, thi hành kỷ luật khai trừ đảng viên.

- Đảng ủy thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy nhân sự phục vụ cho cấp ủy đáp ứng nhu cầu công việc:

- Về nhân sự, số lượng cán bộ chuyên trách công tác Đảng của Đảng bộ tối đa là 03 người.

- Định kỳ hằng năm, cấp uỷ lấy ý kiến của quần chúng tham gia góp ý về kết quả lãnh đạo của cấp uỷ, thực hiện nhiệm vụ của đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu đơn vị.

B. Quyền hạn:

1. Ban hành Nghị quyết và Thông báo về các chủ trương và tình hình hoạt động của Đảng bộ trường nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trong Điều 2 của Quy chế này.

2. Bình xét, công nhận khen thưởng và kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên thuộc Đảng bộ. Đề nghị lên cấp uỷ cấp trên khen thưởng cho các tổ chức đảng và các đảng viên thuộc Đảng bộ có thành tích theo quy định của Đảng.

3. Thông qua nội dung và kế hoạch chuẩn bị cho đại hội Đảng bộ khi hết nhiệm kỳ.

4. Quyết định thành lập hoặc giải thể các chi bộ trực thuộc.

5. Quyết định thành lập hoặc giải thể các tiểu ban chuyên môn.

6. Ra nghị quyết, Quyết định kết nạp đảng viên, thi hành kỷ luật khai trừ đảng viên; Ra nghị quyết, Quyết định công nhận Đảng viên chính thức cho Đảng viên dự bị, xóa tên Đảng viên theo quy định của điều lệ Đảng (theo thời gian ủy quyền).

7. Có ý kiến về chủ trương, những vấn đề quan trọng của Trường như:

- Xác định tầm nhìn, sứ mạng, mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch chiến lược của Trường.

- Cho ý kiến về việc đầu tư mới, điều chỉnh đầu tư đối với nhiệm vụ, dự án, đề án hoặc công trình thuộc thẩm quyền đề xuất hoặc phê duyệt của trường, có giá trị từ 1 tỷ trở lên.

8. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng tài chính của Đảng bộ theo đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước. Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cùng cấp hướng dẫn, kiểm tra tài chính của các chi ủy trực thuộc.

9. Ngoài những nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quy chế này, Đảng ủy thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác được quy định tại các văn bản của Đảng, Nhà nước và các quy định của Đảng ủy; thực hiện nhiệm vụ khác do cấp trên giao.

Điều 3.Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng ủy

Ban Thường vụ Đảng ủy trực tiếp điều hành, giải quyết công việc của Đảng ủy giữa hai kỳ họp Đảng ủy, có trách nhiệm và quyền hạn:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy cấp trên; tham gia ý kiến với lãnh đạo Trường về chủ trương, biện pháp kiện toàn tổ chức, bộ máy của trường, công tác cán bộ, thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, nhân viên theo quy định.

2. Quyết định thời gian và chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình các phiên họp của Đảng ủy.

3. Chỉ đạo cấp ủy các chi bộ chuẩn bị nội dung, phương án nhân sự đại hội chi bộ theo nhiệm kỳ. Theo quyết nghị của Đảng ủy, quyết định chuẩn y cấp ủy mới, bổ sung cấp ủy viên các chi bộ trực thuộc, Bí thư, Phó bí thư chi bộ.

4. Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung và định hướng nhân sự khi tiến hành đại hội các tổ chức, đoàn thể của Trường.

5. Chỉ đạo hoạt động của Bộ phận giúp việc Đảng ủy; xem xét, quyết định vấn đề đảng tịch; xem xét báo cáo tài chính của Đảng bộ trước khi trình Đảng ủy theo quy định.

6. Báo cáo tập thể Đảng ủy những công việc Ban Thường vụ giải quyết giữa các phiên họp của Đảng ủy.

7. Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức làm việc, nắm tình hình hoạt động của các tổ chức đoàn thể, định kỳ mỗi năm 02 lần và báo cáo Đảng ủy.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bí thư Đảng uỷ

Bí thư Đảng ủy là người đứng đầu cấp ủy, cùng Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy chịu trách nhiệm trước Đảng ủy ĐHQG-HCM về sự lãnh đạo của Đảng đối với mọi lĩnh vực hoạt động của Đảng bộ Trường, có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chủ trì các cuộc họp của Đảng uỷ, Ban Thường vụ; chủ trì giải quyết các công việc chung của Đảng ủy, Ban Thường vụ; định hướng, lựa chọn những vấn đề quan trọng trong công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ để Ban Thường vụ và Đảng ủy thảo luận, quyết định.

2. Nắm vững Nghị quyết đại hội Đảng bộ, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước và của Đảng bộ cấp trên cũng như chức năng, nhiệm vụ của Trường để đề xuất với Đảng uỷ những biện pháp thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

3. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, công tác tư tưởng chính trị, công tác cán bộ và công tác an ninh chính trị; kiến nghị với Đảng ủy, Ban Thường vụ các chủ trương, giải pháp nhằm cải tiến, đổi mới phương thức lãnh đạo; bảo đảm duy trì sinh hoạt cấp ủy đúng quy định, đúng nguyên tắc của Đảng; xây dựng sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ cấp ủy và trong Đảng bộ.

4. Thay mặt Đảng ủy tham dự các cuộc họp với lãnh đạo Trường; phản ánh đầy đủ ý kiến đề nghị của Đảng ủy, Ban Thường vụ về những vấn đề Đảng bộ quan tâm, giải quyết.

5. Ủy quyền cho Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, các Đảng ủy viên thay mặt Bí thư theo dõi, giải quyết những công việc cần thiết, đột xuất trong phạm vi công tác của Đảng bộ.

6. Chỉ đạo công tác Văn phòng của Đảng ủy; duyệt, ký các văn bản của Đảng ủy và Ban Thường vụ theo thẩm quyền.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Bí thư Đảng uỷ

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ và Bí thư đảng ủy về thực hiện những công việc được phân công, được ủy quyền.

2. Giúp Bí thư xử lý công việc thường xuyên của Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát; giải quyết những công việc do Bí thư ủy nhiệm, thay mặt Bí thư giải quyết các công việc khi Bí thư đi vắng; phụ trách Trưởng Ban chuyên môn của Đảng ủy.

3. Thay mặt Bí thư chỉ đạo việc chuẩn bị các dự thảo chương trình, kế hoạch công tác của Đảng ủy, Ban Thường vụ; chỉ đạo chuẩn bị nội dung các phiên họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ và hội nghị của Đảng bộ; phối hợp điều hành các công việc hàng ngày của Đảng uỷ, công tác đoàn thể; tổ chức kiểm tra hoạt động của các chi bộ, tiểu ban chuyên môn.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ về tổ chức chỉ đạo thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đảng ủy và Ban Thường vụ trong lĩnh vực công tác và chi bộ được phân công.

2. Chủ động đề xuất với Đảng ủy, Ban Thường vụ những vấn đề thuộc lĩnh vực phân công phụ trách và những vấn đề khác có liên quan của Đảng bộ.

3. Tham gia thảo luận và biểu quyết các quyết định của Ban Thường vụ. Trong trường hợp Ban Thường vụ không tổ chức họp, có trách nhiệm thể hiện ý kiến bằng văn bản khi được xin ý kiến về những vấn đề cần thiết.

4. Là Chủ nhiệm Uỷ ban kiểm tra, và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của UBKT; tổ chức kiểm tra đánh giá, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đảng, kế hoạch hoạt động nhà trường, của đoàn thể theo định kỳ tháng, quý, học kỳ và cả năm.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Đảng ủy viên

1. Tham gia cùng tập thể Đảng ủy thực hiện tốt nhiệm vụ của Đảng ủy theo quy định tại Điều 2 của Quy chế này; chịu trách nhiệm trước Đảng ủy về các nhiệm vụ, đơn vị được phân công phụ trách.

2. Truyền đạt, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ công tác theo nghị quyết, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ; báo cáo kịp thời

Đảng ủy, Ban Thường vụ những vấn đề phức tạp, đột xuất, những vấn đề phát sinh; chủ động đề xuất với Đảng ủy, Ban Thường vụ chủ trương, biện pháp công tác trong lĩnh vực, chi bộ được phân công phụ trách.

3. Chỉ đạo chi bộ được phân công phụ trách triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm ở cơ quan, đơn vị, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở đơn vị nơi công tác và nơi cư trú.

4. Quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức thực hiện đúng đắn và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy về việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước thuộc lĩnh vực, đơn vị mình phụ trách.

5. Gương mẫu học tập nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn.

6. Thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên.

7. Tham dự đầy đủ và đóng góp ý kiến tại các phiên họp Đảng ủy; các nội dung do Ban Thường vụ đề nghị.

8. Nắm vững và phản ánh kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng ở trong trường, đơn vị với Đảng ủy và Ban Thường vụ.

9. Thực hiện đúng chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn của Đảng và Nhà nước.

10. Được cung cấp và yêu cầu Đảng ủy, Ban Thường vụ cung cấp những thông tin, tài liệu cần thiết về hoạt động của cấp ủy và Đảng bộ.

11. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ đảm bảo việc phụ trách, chỉ đạo và tham dự sinh hoạt cấp ủy với các chi bộ theo sự phân công của Đảng ủy.

Điều 8. Bộ phận giúp việc Đảng ủy

Bộ phận giúp việc Đảng ủy (Văn phòng Đảng ủy) là đơn vị thuộc Đảng ủy Trường Đại học CNTT, có chức năng tham mưu, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành công

tác của Bí thư Đảng ủy và thực hiện công tác Đảng vụ của Đảng ủy. Bộ phận giúp việc Đảng ủy có cán bộ chuyên trách, biên chế cán bộ chuyên trách do Trường trả lương. Bộ phận giúp việc Đảng ủy sử dụng con dấu của Đảng uỷ để thực hiện công tác Đảng vụ trong phạm vi thẩm quyền.

Bộ phận giúp việc Đảng ủy có nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Tổ chức công tác văn thư lưu trữ của Đảng ủy.

2. Giúp Đảng ủy xây dựng chương trình công tác, tổng hợp thông tin phục vụ lãnh đạo.

3. Giúp Đảng ủy văn bản hoá các Nghị quyết, Quyết định của Đảng ủy; truyền đạt sự chỉ đạo của Đảng ủy đến các cấp; tiếp và thu thập các ý kiến của đảng viên và quần chúng.

4. Theo dõi các báo cáo chuyên đề, báo cáo của các chi bộ trực thuộc Đảng ủy để thống kê, báo cáo định kỳ theo yêu cầu của Đảng uỷ ĐHQG-HCM và Thành ủy.

5. Tiếp nhận, phản ánh tình hình của các Chi ủy trực thuộc hoặc đảng viên về những việc liên quan đến Đảng bộ hoặc đảng viên để trình Bí thư Đảng ủy.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bí thư Đảng ủy giao.

CHƯƠNG II

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 9. Nguyên tắc làm việc

Đảng ủy hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định Điều lệ Đảng, quy định, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên và Quy chế này. Các nghị quyết, chủ trương lớn, được thảo luận và quyết định theo đa số, khi thi hành các chủ trương, nghị quyết, tuân thủ nguyên tắc cấp dưới phục tùng cấp trên, từng cá nhân theo nhiệm vụ được phân công chịu trách nhiệm trước Đảng uỷ Trường.

Điều 10. Chế độ sinh hoạt, làm việc

1. Đảng ủy họp mỗi tháng một lần, họp đột xuất khi cần thiết, do Ban Thường vụ triệu tập. Ban Thường vụ họp mỗi tháng một lần, họp đột xuất khi cần thiết, do Bí thư Đảng ủy triệu tập.

Các phiên họp của Đảng ủy và của Ban Thường vụ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 tổng số ủy viên tham dự. Nghị quyết, quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ chỉ có giá trị khi có hơn một nửa tổng số ủy viên tán thành.

Đồng chí cán bộ chuyên trách là thư ký ghi biên bản các cuộc họp của Đảng ủy. Trường hợp đồng chí này đi vắng, Đảng ủy sẽ phân công một đồng chí dự họp làm thư ký ghi biên bản.

2. Tài liệu họp Đảng ủy, họp Ban Thường vụ do Bộ phận giúp việc Đảng ủy gửi đến các thành viên trước khi họp 02 ngày. Các thành viên dự họp có trách nhiệm nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến phát biểu trực tiếp hoặc bằng văn bản. Các Đảng ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ vì lý do đột xuất không tham dự họp phải xin phép và được sự đồng ý của Bí thư (hoặc Phó Bí thư), đồng thời có trách nhiệm tham gia ý kiến bằng văn bản gửi Đảng ủy hoặc Ban Thường vụ.

Các nội dung được Đảng ủy, Ban Thường vụ quyết định sẽ được thông báo bằng văn bản hoặc nghị quyết chậm nhất không quá 05 ngày làm việc sau khi họp để triển khai thực hiện.

3. Bộ phận giúp việc Đảng ủy có trách nhiệm ghi biên bản, dự thảo nghị quyết các phiên họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ; thông báo các ý kiến kết luận phiên họp đến các ủy viên và các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm thực hiện.

Điều 11. Chế độ thông tin, báo cáo và bảo mật

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ có trách nhiệm thông báo thường xuyên, kịp thời những thông tin cần thiết liên quan đến công tác đảng.

2. Ban Thường vụ thay mặt Đảng ủy thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Đảng ủy ĐHQG-HCM về công tác của Đảng bộ theo quy định.

3. Ban Thường vụ dự thảo các báo cáo sơ kết 6 tháng, tổng kết năm, báo cáo trình Đại hội nhiệm kỳ để Đảng ủy thông qua trước khi báo cáo lên cấp trên hoặc trình ra Đại hội.

4. Các đồng chí đảng ủy viên, bí thư các chi bộ có trách nhiệm báo cáo kịp thời tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ đơn vị, chi bộ được phân công phụ trách với Đảng ủy, Ban Thường vụ.

5. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các đảng ủy viên thường xuyên trao đổi thông tin; kiến nghị, phản ánh và đề xuất biện pháp giải quyết kịp thời với Đảng ủy, Ban Thường vụ khi phát hiện những vướng mắc hoặc phát sinh trong công việc.

6. Đảng ủy viên được thông báo về tình hình và kết quả hoạt động của Đảng bộ và được cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết theo quy định.

7. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, đại biểu được mời dự hội nghị phải thực hiện nghiêm chế độ bảo mật về nội dung, tài liệu hội nghị và kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng và Nhà nước.

8. Căn cứ theo quy định các văn bản của các cấp, hàng năm Đảng ủy thực hiện việc sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, của cấp trên và của Đảng ủy theo quy định.

9. Đảng ủy phân công đồng chí Bí thư, Phó Bí thư thay mặt Đảng ủy ký ban hành các văn bản của Đảng; giao Bộ phận giúp việc Đảng ủy quản lý văn bản của Đảng theo quy định của công tác văn thư, lưu trữ của Đảng ủy.

Điều 12. Chế độ kiểm tra, giám sát

1. Căn cứ chương trình công tác, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra, Ban Thường vụ có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra nhiệm vụ thực

hiện công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng, Nghị quyết của Đảng ủy và các yêu cầu, nhiệm vụ của các cấp ủy cấp trên.

2. Ban Thường vụ có trách nhiệm thông báo công khai, kịp thời về kết quả kiểm tra, giám sát của Đảng ủy hoặc ý kiến kết luận của Ban Thường vụ, của Đảng ủy cấp trên đối với Đảng bộ, chi bộ, đảng viên.

Điều 13. Chế độ tự phê bình và phê bình

1. Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân hằng năm của Đảng ủy, Ban Thường vụ và các cấp ủy chi bộ thực hiện theo quy định và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên.

2. Các đảng ủy viên chủ động, kịp thời tham gia góp ý kiến với Đảng ủy và cá nhân Đảng ủy viên khác khi phát hiện có thiếu sót, khuyết điểm hoặc có phản ánh của cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Mối quan hệ công tác giữa Đảng, Ban Giám hiệu và đoàn thể được thực hiện theo Quy định của Trung ương Đảng, Nhà nước và các Bộ luật hay luật có liên quan.

Điều 14. Quan hệ với Đảng bộ cấp trên

Đảng ủy Trường chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy ĐHQG-HCM thông qua Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy ĐHQG-HCM về tất cả các mặt công tác:

1. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo và phản ánh kịp thời tình hình Đảng bộ Trường ĐHCNTT với Đảng uỷ ĐHQG-HCM.

2. Tạo điều kiện thuận lợi để Đảng uỷ ĐHQG-HCM tiếp xúc trực tiếp với cơ sở khi có yêu cầu.

3. Đảng ủy thường xuyên liên hệ chặt chẽ với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy ĐHQG-HCM để tiếp nhận thông tin, báo cáo

hoặc triển khai các công việc do Thành ủy chỉ đạo. Bí thư và Phó Bí thư Đảng uỷ trường được Ban Chấp hành Đảng bộ uỷ nhiệm thực hiện mối quan hệ này.

4. Xác lập mối quan hệ thường xuyên với các cấp ủy địa phương nơi có đảng viên thuộc Đảng bộ trường cư trú để quản lý đảng viên theo Quy định 76-QĐ/TW.

5. Đối với Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thành ủy:

Khi có sự chỉ đạo trực tiếp của Thành ủy, của Ban Cán sự Đảng Bộ GD-ĐT thì thực hiện theo chỉ đạo của cấp trên, đồng thời báo cáo Đảng ủy ĐHQG-HCM để xin ý kiến.

Điều 15. Quan hệ với Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng Trường

- Đảng bộ phối hợp chặt chẽ với Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng Trường trong thực hiện trách nhiệm, quyền hạn được giao. Đảng ủy thường xuyên thông báo với Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng Trường về ý kiến của đảng viên, viên chức, người lao động trong việc thực hiện các nhiệm vụ và chính sách, chế độ trong cơ quan, đơn vị. Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng Trường có trách nhiệm bảo đảm và tạo điều kiện để đảng bộ, thực hiện Quy định này.

- Định kỳ (6 tháng, 1 năm, đại hội đảng) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng Trường báo cáo với cấp ủy hoặc đại hội về kết quả hoạt động, chủ trương, nhiệm vụ của đơn vị; cấp ủy hoặc Đảng bộ, chi bộ thảo luận, ra nghị quyết về những vấn đề lớn, quan trọng để lãnh đạo đảng viên, quần chúng trong đơn vị thực hiện.

- Bí thư, Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng Trường chịu trách nhiệm trước tổ chức Đảng và pháp luật khi để xảy ra vi phạm kỷ luật đảng, tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị. Khi Đảng ủy và Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng Trường có ý kiến khác nhau thì Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng Trường quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định đó; đồng thời, cấp ủy và Hiệu trưởng đơn vị, Chủ tịch Hội đồng Trường cùng báo cáo lên cấp trên có thẩm quyền.

Điều 16. Quan hệ với các chi bộ và cấp ủy các chi bộ

1. Đảng ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra các chi bộ, cấp ủy các chi bộ trong việc thực hiện những yêu cầu, nhiệm vụ công tác đảng của Đảng bộ; tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo bằng văn bản với Đảng ủy, Ban Thường vụ. Đảng ủy có thẩm quyền và trách nhiệm thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát các Chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng.

2. Cấp ủy các chi bộ chịu trách nhiệm trước Đảng ủy và Ban Thường vụ về toàn bộ các mặt công tác đảng của chi bộ; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo các vấn đề đột xuất xảy ra ở chi bộ với Đảng ủy và Ban Thường vụ.

3. Trong trường hợp đặc biệt cấp ủy các chi bộ hoặc đảng viên có thể trực tiếp trao đổi, phản ánh với Đảng ủy hoặc Ban Thường vụ những vấn đề thuộc phạm vi công tác mà tổ chức, cá nhân quan tâm.

4. Chi bộ lãnh đạo và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy về hoạt động các đoàn thể trong phạm vi chi bộ phụ trách.

Điều 17. Quan hệ với Công đoàn và các Đoàn thể trong Trường

1. Đảng ủy có trách nhiệm lãnh đạo các tổ chức đoàn thể trong trường xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao; lãnh đạo các tổ chức đoàn thể và cán bộ, đảng viên, quần chúng tham gia xây dựng và bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan.

2. Công đoàn và các đoàn thể cơ quan chủ động đề xuất với Đảng ủy những vấn đề cần có sự lãnh đạo của Đảng ủy trong hoạt động và phong trào quần chúng trong cơ quan; định kỳ 06 tháng, một năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Đảng ủy làm việc với các tổ chức đoàn thể, nắm tình hình hoạt động của từng đoàn thể để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

Điều 18. Quan hệ với cấp ủy và chính quyền địa phương

Quan hệ giữa Đảng ủy Trường với các cấp ủy địa phương nơi có đảng viên của cơ quan cư trú là quan hệ phối hợp trong công tác xây dựng đảng và quản lý đảng viên; Đảng ủy giữ mối liên hệ thường xuyên theo quy định với cấp ủy địa phương nơi đóng trụ sở cơ quan; Đảng ủy quan hệ với chính quyền phường, quận nơi cơ quan trú đóng tạo sự liên kết hỗ trợ nhau trong công tác an ninh trật tự, an toàn cơ quan và phòng chống các tệ nạn xã hội.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Hiệu lực thực hiện và việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Quy chế này thay thế cho Quy chế đã ban hành ngày 12 tháng 12 năm 2023.

Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025, Bộ phận giúp việc Đảng ủy và toàn thể đảng viên thuộc Đảng bộ Trường ĐHCNTT có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Bộ phận giúp việc Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có trách nhiệm giúp Đảng ủy theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Đảng ủy có thể sửa đổi, bổ sung hoàn chỉnh Quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế của Đảng bộ.

PHỤ LỤC

Danh mục nguồn vốn đề án, dự án tại Trường Đại học Công nghệ thông tin (tổng mức đầu tư) thuộc thẩm quyền cho ý kiến của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin

---

STT	Thẩm quyền cho ý kiến	Đề án/ Dự án đầu tư, dự toán mua sắm theo Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đấu thầu
1	BCH Đảng bộ Trường	Tổng mức đầu tư từ một tỷ trở lên tới dưới 15 tỷ
2	BCH Đảng bộ Trường ủy quyền Hiệu trưởng Trường quyết định và báo cáo BCH.	Tổng mức đầu tư dưới 1 tỷ
3	Ngoài ra, các dự án/ đề án khác liên quan đến các vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm có ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh, chính trị, kinh tế - xã hội, văn hóa, đời sống, sinh hoạt … trong phạm vi quản lý của Trường: tùy trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng báo cáo xin ý kiến Đảng ủy.	